

### **Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật**

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công;

- Tiến độ thi công;

- Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường; các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động;

- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì;

- Các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) gồm việc sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);

- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;

- Các yếu tố cần thiết khác;

Chủ đầu tư được yêu cầu về nhãn hiệu theo nhóm nhãn hiệu cho nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác (đầu vào cho việc thi công theo quy định của pháp luật xây dựng các hạng mục công việc quy định trong hồ sơ mời thầu mà không phải là một hạng mục công việc của gói thầu). Nhà thầu được chào theo nhãn hiệu các nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác theo quy định trong hồ sơ mời thầu hoặc nhãn hiệu khác có chất lượng tương đương hoặc tốt hơn.

Ví dụ: nhóm nhãn hiệu đối với xi măng: xi măng Nghi Sơn, Bim Sơn, Bút Sơn, Hà Tiên, Vicem Hoàng Mai. Nhà thầu được chào theo 1 hoặc một số nhãn hiệu trong các nhãn hiệu này hoặc được chào nhãn hiệu khác có chất lượng xi măng tương đương hoặc tốt hơn. Trừ trường hợp do tính chất của gói thầu mà E-HSMT yêu cầu nhà thầu phải thực hiện theo đúng biện pháp thi công nêu trong E-HSMT, E-HSMT cần quy định nhà thầu được đề xuất biện pháp thi công khác với biện pháp thi công nêu trong E-HSMT. Chủ đầu tư không được đưa yêu cầu về khả năng huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu trong yêu cầu về kỹ thuật nhằm loại bỏ nhà thầu.

#### **3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt, không đạt:**

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết

trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

### 1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1. Đối với các vật tư, vật liệu chính: - Xi măng, cốt thép các loại. - Cát, đá các loại.	Có thỏa thuận hoặc hợp đồng nguyên tắc với nhà cung cấp hoặc đơn vị sản xuất kinh doanh <i>(Kèm theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của đơn vị ký thỏa thuận hoặc hợp đồng nguyên tắc)</i>	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng yêu cầu trên	<b>Không đạt</b>
1.2. Các loại vật liệu khác: - Thép hình, thép tấm; - Sơn; - Vải địa kỹ thuật; - Nhựa đường; - Cừ tràm; - Trụ + biển báo	Có thỏa thuận hoặc hợp đồng nguyên tắc với nhà cung cấp hoặc đơn vị sản xuất kinh doanh <i>(Kèm theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của đơn vị ký thỏa thuận hoặc hợp đồng nguyên tắc)</i>	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng yêu cầu trên	<b>Không đạt</b>
1.3. Đề xuất danh mục vật tư thực hiện gói thầu	- Có đề xuất và nêu rõ danh mục, nguồn gốc, xuất xứ các loại vật liệu, vật tư cung cấp phù hợp với hồ sơ thiết kế được duyệt.	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng yêu cầu trên	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Cả 4 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>

### 2. Giải pháp kỹ thuật:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Tổ chức mặt bằng công trường: Bố trí trên mặt bằng các vị trí văn phòng Ban chỉ huy công trình, lán trại công nhân, kho bãi tập kết vật tư vật liệu, bố trí cổng ra vào, rào chắn, biển báo (kèm theo bản vẽ bố trí đầy đủ vị trí các khu	Tổ chức mặt bằng hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng (kèm theo bản vẽ bố trí đầy đủ vị trí các khu vực trên)	<b>Đạt</b>
	Không có bản vẽ hoặc có bản vẽ nhưng bố trí không đầy đủ hoặc thuyết minh giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp	<b>Không đạt</b>

vực trên)		
2.2. Có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng người	Có sơ đồ chi tiết thể hiện bộ phận quản lý nhân sự trên công trường và ghi rõ trách nhiệm của từng người: Vị trí Chỉ huy trưởng công trường và các nhân sự chủ chốt phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và yêu cầu của gói thầu	<b>Đạt</b>
	Không có sơ đồ, hoặc sơ đồ không thể hiện rõ bộ phận quản lý nhân sự trên công trường hoặc không thể hiện trách nhiệm của: Vị trí Chỉ huy trưởng công trường và các nhân sự chủ chốt, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, yêu cầu của gói thầu	<b>Không đạt</b>
2.3. Giải pháp kỹ thuật trắc đạc, định vị mốc ranh, tìm tuyến công trình, mốc tọa độ và cao độ	Có giải pháp chi tiết kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	<b>Đạt</b>
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	<b>Không đạt</b>
2.4. Giải pháp kỹ thuật thi công phù hợp với bản vẽ thiết kế thi công được duyệt và tiến độ thi công: - Giải pháp vận chuyển, cung cấp nguyên vật liệu hợp lý để đáp ứng tiến độ công trình. - Giải pháp kỹ thuật thi công xây dựng công trình.	Có thuyết minh giải pháp vận chuyển, cung cấp nguyên vật liệu hợp lý đến công trình để đáp ứng tiến độ công trình phù hợp với hiện trạng công trình. Có thuyết minh chi tiết giải pháp kỹ thuật thi công tất cả các công việc thuộc hạng mục gói thầu (công việc thể hiện tại Mẫu số 01A) phù hợp với bản vẽ thiết kế được duyệt và tiến độ thi công do nhà thầu đề xuất.	<b>Đạt</b>
	Đề xuất không đầy đủ giải pháp vận chuyển, cung cấp nguyên vật liệu hoặc giải pháp kỹ thuật các hạng mục không phù hợp với bản vẽ thiết kế được duyệt hoặc không phù hợp với tiến độ thi công do nhà thầu đề xuất	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận.</b>	Các tiêu chuẩn chi tiết 2.2, 2.3 & 2.4 được xác định là đạt, tiêu chuẩn chi tiết 2.1 được xác định là đạt hoặc chấp nhận được.	<b>Đạt</b>
	Không thuộc các trường hợp nêu trên.	<b>Không đạt</b>

### 3. Biện pháp tổ chức thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1. Bảo đảm giao thông: An toàn cho người và thiết bị trong quá trình triển khai thi công của	Có đề xuất đầy đủ, chi tiết an toàn cho người và thiết bị của nhà thầu trong quá trình triển khai thi công và	<b>Đạt</b>

nhà thầu; An toàn cho người dân và thiết bị trong khu vực.	Có đề xuất đầy đủ, chi tiết việc đảm bảo an toàn cho người dân trong khu vực.	
	Không đề xuất hoặc đề xuất thiếu hoặc không khả thi.	<b>Không đạt</b>
3.2. Bố trí đủ các mũi thi công, biện pháp thi công các công việc theo đúng trình tự và yêu cầu kỹ thuật của gói thầu, bao gồm đầy đủ có công việc thi công chi tiết các hạng mục sau: - Hạng mục 1: Phần đắp lề đường và ban gạt mặt đường; - Hạng mục 2: Phần mặt đường; - Hạng mục 3: Cầu vượt qua công; - Hạng mục 4: Phần cầu vượt; - Hạng mục 5: Biển báo, cọc tiêu; - Hạng mục 6: Gia cố cừ tràm; - Hạng mục 7: Bó nền và bậc cấp tại miếu.	Có trình bày đầy đủ mũi thi công, biện pháp thi công các công việc thi công theo từng hạng mục của hồ sơ thiết kế. Trong đó, mỗi công tác thi công phải được nhà thầu trình bày đầu đủ các nội dung dưới đây: + Có thuyết minh lựa chọn chủng loại, số lượng thiết bị thi công hợp lý của từng công việc thi công; + Có sơ đồ mô tả trình tự công việc thi công; + Có thuyết minh biện pháp kỹ thuật thi công của từng công việc theo tiêu chuẩn hiện hành (liệt kê tiêu chuẩn áp dụng và biện pháp thi công chi tiết của nhà thầu); + Có bản vẽ biện pháp thi công; + Có thuyết minh biện pháp tập kết vật tư, thiết bị và vận chuyển vật tư, thiết bị đến vị trí thi công.	<b>Đạt</b>
	Không đầy đủ nội dung nêu trên hoặc có nhưng sơ sài	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>

#### 4. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá <b>60 ngày</b> có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá <b>60 ngày</b> có tính đến điều kiện thời tiết (có biểu đồ nhân lực, ca máy kèm theo).	<b>Đạt</b>
	- Đề xuất về thời gian thi công vượt quá <b>60 ngày</b> . - Không có biểu đồ nhân lực hoặc biểu đồ ca máy kèm theo.	<b>Không đạt</b>
4.2. Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công b) Giữa bố trí nhân lực và	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 3 nội dung a), b) và c).	<b>Đạt</b>
	Đề xuất không đủ 3 nội dung a), b) và c).	<b>Không đạt</b>

tiến độ thi công c) Giữa cung cấp vật tư và tiến độ thi công		
4.3. Biểu tiến độ thi công chi tiết hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Có biểu tiến độ thi công thể hiện chi tiết các công việc trong mục mô tả công việc thuộc bảng kê hạng mục công việc Mẫu số 01A (webform trên Hệ thống) hợp lý, khả thi phù hợp với hiện trạng thực tế công trình	<b>Đạt</b>
(Yêu cầu lập theo sơ đồ ngang gồm: <i>Biểu đồ tiến độ thi công; Biểu đồ thiết bị; Biểu đồ Nhân lực; Biểu đồ vật tư</i> )	Không có biểu đồ tiến độ thi công hoặc có biểu đồ tiến độ thi công nhưng không thể hiện chi tiết các công việc trong mục mô tả công việc thuộc bảng kê hạng mục công việc Mẫu số 01A (webform trên Hệ thống) hợp lý, khả thi phù hợp với hiện trạng thực tế công trình	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>

#### 5. Biện pháp bảo đảm chất lượng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1. Biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng chi tiết đầy đủ các công việc thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Trong đó, nhà thầu phải có thuyết minh chi tiết biện pháp đảm bảo chất lượng cho bê tông mặt đường trước, trong và sau khi đổ bê tông mặt đường.	<b>Đạt</b>
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công; hoặc không có biện pháp hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp về thuyết minh chi tiết biện pháp đảm bảo chất lượng cho bê tông mặt đường trước, trong và sau khi đổ bê tông mặt đường.	<b>Không đạt</b>
5.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng vật tư, vật liệu cho các vật liệu gói thầu: + Biện pháp đảm bảo chất lượng nguyên vật liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công, bao gồm: trong quá trình vận chuyển đến công trình, nghiệm thu trước khi đưa vào công	Có đề xuất đầy đủ và đáp ứng các nội dung yêu cầu	<b>Đạt</b>
	Không đề xuất hoặc đề xuất thiếu hoặc đề xuất không đầy đủ	<b>Không đạt</b>

trình, sau khi đưa vào công trình (bãi trữ), vận chuyển đến vị trí thi công, trong quá trình thi công và sau khi thi công. + Biện pháp bảo quản vật tư khi công trình tạm dừng thi công do mưa, bão.		
5.3. Biện pháp quản lý tài liệu, hồ sơ, nhật ký thi công, bản vẽ hoàn công, nghiệm thu, thanh quyết toán.	Có quy trình biện pháp quản lý hợp lý, khả thi phù hợp với các quy định của pháp luật.	<b>Đạt</b>
	Không có quy trình biện pháp quản lý hợp lý, khả thi hoặc có quy trình biện pháp quản lý nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với các quy định của pháp luật.	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>

#### 6. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường, an toàn giao thông:

<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>	
<b>6.1. An toàn lao động</b>		
Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	<b>Đạt</b>
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp an toàn lao động nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	<b>Không đạt</b>
<b>6.2. Phòng cháy, chữa cháy</b>		
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	<b>Đạt</b>
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	<b>Không đạt</b>
<b>6.3. Vệ sinh môi trường</b>		
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	<b>Đạt</b>
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp	<b>Không đạt</b>

	với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	
<b>6.4. An toàn giao thông</b>		
Biện pháp đảm bảo an toàn giao thông (đường thủy và đường bộ) trong suốt quá trình thi công	Có biện pháp đảm bảo an toàn giao thông (đường thủy và đường bộ) hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và phù hợp với hiện trạng công trình. Có thuyết minh giải pháp rào chắn xe, người, phương tiện không được lưu thông và đi lại trong quá trình đổ và bảo dưỡng bê tông mặt đường.	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng các yêu cầu trên	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Cả 4 tiêu chuẩn chi tiết 6.1, 6.2, 6.3, 6.4 đều được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>

#### 7. Bảo hành và uy tín của nhà thầu:

<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>	
<b>7.1. Bảo hành</b>		
Thời gian bảo hành <b>12 tháng</b> và thuyết minh chế độ bảo hành và nhiệm vụ của nhà thầu trong quá trình bảo hành	Có đề xuất thời gian bảo hành $\geq 12$ tháng và thuyết minh đầy đủ, rõ ràng	<b>Đạt</b>
	Có đề xuất thời gian bảo hành $< 12$ tháng hoặc không có thuyết minh đầy đủ, rõ ràng	<b>Không đạt</b>
<b>7.2. Uy tín của nhà thầu (thông qua việc tham dự thầu)</b>		
Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu các công trình/dự án trước đó trong vòng 03 năm (2022, 2023 và 2024) trở lại đây.	- Nhà thầu không vi phạm ít nhất 2 nội dung theo quy định tại Khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025.	<b>Đạt</b>
	- Nhà thầu vi phạm ít nhất 2 nội dung theo quy định tại Khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025.	<b>Không đạt</b>
<b>7.3. Uy tín của nhà thầu (thông qua việc thực hiện hợp đồng tương tự)</b>		
Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó trong vòng 03 năm (2022, 2023 và 2024) trở lại đây.	Không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ và nhà thầu không vi phạm chất lượng công trình.	<b>Đạt</b>
	- Có 1 hợp đồng tương tự bị chậm tiến độ bị nhắc nhở cảnh cáo đến lần thứ 3 và thời gian chậm tiến độ từ 15% trở lên so với thời gian ghi trong hợp đồng. - Có 1 hợp đồng tương tự vi phạm chất lượng, tiến độ bị phạt hợp đồng từ 5% giá trị phần hợp đồng bị vi phạm trở lên. - Nhà thầu thực hiện hợp đồng chậm tiến độ, không bảo đảm chất lượng công trình đến mức chủ đầu tư	<b>Không đạt</b>

	phải chấm dứt hợp đồng. - Nhà thầu không thực hiện trách nhiệm sửa chữa, bảo hành trong thời gian bảo hành theo quy định của hợp đồng mà Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án đã nhắc nhở bằng văn bản đến lần thứ 3.	
<b>Kết luận</b>	Tiêu chuẩn chi tiết 7.1, 7.2 và 7.3 được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Không thuộc các trường hợp nêu trên.	<b>Không đạt</b>

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.